



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Mã số thuế: 0101074336

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu - Phường Bách Khoa - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: 02437550428

Email: codeco.mdc@gmail.com

Số tài khoản: 111000037499

NH TMCP Công Thương Việt Nam - CN Nam Thăng Long

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 28 tháng 07 năm 2023

Mã của cơ quan thuế: 004BCCB748E5374DCBAB94B014D15B0AD8

Ký hiệu: 1C23TMD

Số: 34

Họ và tên người mua hàng: Lê Thanh Bình

Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN MÔNG DƯƠNG - VINACOMIN

Địa chỉ: Phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Số tài khoản: 113000010628 Tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Cẩm Phả.

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

Mã số thuế: 5700101203

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Giá trị thanh toán của hợp đồng số 234/HĐ-KHMD, ký ngày 19/05/2023 về việc: Lập nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bên vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương.				428.794.390
Cộng tiền hàng hoá, dịch vụ:					428.794.390
Thuế suất GTGT: 8%					Tiền thuế GTGT: 34.303.551
Tổng tiền thanh toán:					463.097.941

Số tiền bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi ba triệu không trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi một đồng

Người mua hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Người bán hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Signature Valid

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Ngày ký: 28/07/2023 11:11:06

Tra cứu hóa đơn tại website: <https://tracuuhoadon.mininvoice.vn/> Mã tra cứu: 62EAAF5E7087DBAD

(Khởi tạo từ Phần mềm M-INVOICxoa số dự đk 2020E - Công ty TNHH Hóa đơn điện tử M-invoice - MST: 0106026495- SĐT : 0901 80 16 18)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 19 tháng 5 năm 2023

HỢP ĐỒNG

Số: 234/HĐ-KHMD

Về việc: Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bên vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương.

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật xây dựng của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Thương mại nước số 36/2005/QH 11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/06/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 về quản lý dự án đầu tư công trình;

Căn cứ Quyết định 1327/QĐ-TMD ngày 15/5/2023 của Giám đốc Công ty về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu: Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bên vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương;

Căn cứ thông báo đến nhà thầu trúng thầu ngày 17/5/2023 về việc Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bên vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, bao gồm:

1. Chủ đầu tư (bên A): CÔNG TY CP THAN MÔNG DƯƠNG - VINACOMIN.

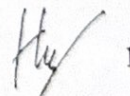
Địa chỉ: Phường Mông Dương - TP Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3868271 Fax: 0203 3868276

Tài khoản: 113000010628 tại NH TMCP Công thương Việt Nam- Chi Nhánh Cẩm Phả.

Mã số thuế: 5700101203

Đại diện: Ông **Hoàng Trọng Hiệp** Chức vụ: Giám đốc

 1

2. Nhà thầu (bên B): CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ- ĐỊA CHẤT - CODECO.

Địa chỉ : Số 36, ngõ 30 phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Mã số thuế: 0101074336;

Tài khoản: 111000037499 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Thăng Long - Hà Nội;

Điện thoại: 024.37550428;

Fax: 024.37550428;

Đại diện: Ông **Trần Đình Kiên**

Chức vụ: Giám đốc.

Hai bên cùng nhau thống nhất ký kết hợp đồng với nội dung sau:

Điều 1. Nội dung thực hiện:

- Bên A thuê Bên B thực hiện việc Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bền vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương; Biên chế hồ sơ theo các quy định hiện hành của Nhà nước và hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Chất lượng và yêu cầu kỹ thuật: Chất lượng công việc do bên B thực hiện phải đáp ứng được yêu cầu của bên A và tuân thủ theo Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Điều 2. Tiến độ thực hiện:

Thời gian thực hiện: 60 ngày (bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ) kể từ ngày Hợp đồng này có hiệu lực (Thời gian trên không bao gồm thời gian trình các cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt).

Điều 3. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán.

1. Theo biên bản thương thảo hợp đồng, Giá hợp đồng (đã bao gồm thuế VAT 10%): **471 673 829 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi một triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm hai mươi chín đồng).**

2. Tạm ứng, thanh toán:

- Tạm ứng: Không tạm ứng.

- Thanh toán:

+ Sau khi nhà thầu giao đủ số lượng hồ sơ báo cáo cho chủ đầu tư, được chủ đầu tư chấp thuận, hai bên tiến hành nghiệm thu. Khi hồ sơ Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bền vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương được nghiệm thu, quyết toán thanh lý hợp đồng, bên A sẽ thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng cho bên B.

+ Thời gian thanh toán: 60 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản quyết toán thanh lý, bên B xuất hóa đơn cho bên A. Hồ sơ thanh toán bao gồm: Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành, biên bản thẩm định, Biên bản quyết toán thanh lý hợp đồng, Hóa đơn GTGT do Bộ tài chính phát hành.

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản bằng Việt Nam đồng.

Điều 4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Điều 5. Trách nhiệm của mỗi bên.

1. Bên A có trách nhiệm:

- Tạo điều kiện cho bên B thu thập các số liệu kinh tế - kỹ thuật, tài liệu liên quan đến việc lập phương án kỹ thuật.

- Tiếp nhận hồ sơ thiết kế, tổ chức xem xét, phê duyệt. Cùng bên B nghiệm thu thanh quyết toán hợp đồng khi phương án được phê duyệt.

2. Bên B có trách nhiệm:

- Hoàn thành công việc theo nội dung và tiến độ ghi trong điều 1, điều 2 của hợp đồng. Giao cho bên A bộ hồ sơ thiết kế theo đúng quy định hiện hành.

- Bảo vệ hồ sơ trước hội đồng thẩm tra các cấp cho đến khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 6. Sản phẩm của hợp đồng

Số lượng hồ sơ báo cáo: 06 bộ và 01 đĩa CD hoặc USB ghi nội dung báo cáo.

Điều 7. Tạm ngừng và chấm dứt hợp đồng

1. Tạm ngừng hợp đồng bởi Bên A:

Nếu Bên B không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng, Bên A có thể ra thông báo tạm ngừng công việc của Bên B và yêu cầu Bên B phải thực hiện và sửa chữa các sai sót trong khoảng thời gian hợp lý cụ thể.

2. Chấm dứt hợp đồng bởi Bên A

- Bên A có thể chấm dứt việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho Bên B tư vấn khi Bên B tư vấn không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn, mức phạt, bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng đạt mức tối đa.

- Chấm dứt hợp đồng do Bên B bị phá sản.

Bên A có thể gửi thông báo chấm dứt hợp đồng cho Bên B khi phát hiện Bên B lâm vào tình trạng phá sản mà không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

- Do Bên B chuyển cho Bên B phụ toàn bộ công trình hoặc chuyển nhượng Hợp đồng mà không có sự thỏa thuận với Bên A.

Sự lựa chọn của Bên A trong việc quyết định chấm dứt Hợp đồng sẽ không được làm ảnh hưởng đến các quyền lợi khác của Bên A theo Hợp đồng. Sau khi chấm dứt Hợp đồng Bên A có thể tiếp tục hoàn thành công trình hoặc sắp đặt cho các đơn vị khác thực hiện.



Bên A và các đơn vị này khi đó có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào của Bên B và các tài liệu thiết kế khác do Bên B thực hiện hoặc do đại diện Bên B thực hiện theo hợp đồng.

3. Tạm ngừng hợp đồng bởi Bên B

- Nếu Bên A không tuân thủ Điều 3 [Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán] Bên B có thể thực hiện việc sau:

Sau khi thông báo cho Bên A không muộn hơn 30 ngày, sẽ tạm ngừng công việc (hoặc giảm tỷ lệ công việc) cho đến khi Bên B được tạm ứng, thanh toán theo các điều khoản của hợp đồng.

- Nếu Bên B tiếp đó nhận được chứng cứ hoặc thanh toán (như đã nêu trong Khoản tương ứng và trong thông báo trên) trước khi thông báo chấm dứt hợp đồng, Bên B phải tiếp tục tiến hành công việc trở lại như bình thường ngay khi có thể được.

- Nếu Bên B phải chịu sự chậm trễ và các chi phí phát sinh là hậu quả của việc tạm ngừng công việc (hoặc do giảm tỷ lệ công việc) theo Khoản này Bên B phải thông báo cho Bên A và có quyền:

+ Gia hạn thời gian để bù cho thời gian bị chậm trễ nếu công việc Bên B đang thực hiện bị chậm trễ (hoặc sẽ bị chậm trễ).

4. Chấm dứt Hợp đồng bởi Bên B

Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản trước cho Bên A tối thiểu là 30 ngày trong các trường hợp quy định dưới đây:

- Bên A không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đến hạn cho Bên B theo hợp đồng này theo quy định sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của Bên B về những khoản thanh toán đã bị quá hạn;

Do hậu quả của sự kiện bất khả kháng mà Bên B không thể thực hiện một phần quan trọng công việc trong thời gian quy định tại hợp đồng sau khi đã cộng thêm thời gian xảy ra bất khả kháng và cộng thêm sự gia tăng thời gian theo thoả thuận giữa Bên A và Bên B.

- Bên A bị phá sản, vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản phải điều đình với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự điều hành của người được uỷ thác hoặc người đại diện cho quyền lợi của chủ nợ hoặc nếu đã có hành động hoặc sự kiện nào đó xảy ra (theo các Luật hiện hành của Việt Nam) có tác dụng tương tự tới các hành động hoặc sự kiện đó.

5. Thanh toán khi chấm dứt hợp đồng

- Nếu xảy ra một trong những trường hợp phải chấm dứt hợp đồng, một bên có thể thông báo cho bên kia về việc chấm dứt hợp đồng trước 30 ngày.

- Bên B phải chuyển các tài liệu mà mình đã thực hiện được tại thời điểm chấm dứt hợp đồng cho Bên A.

- Sau khi chấm dứt hợp đồng Bên A có thể tiếp tục thực hiện công việc hoặc sắp đặt cho đơn vị khác thực hiện. Bên A và đơn vị này khi đó có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào của Bên B đã được thực hiện hoặc đại diện Bên B thực hiện.



- Sớm nhất có thể sau khi thông báo chấm dứt hợp đồng và không muộn hơn 30 ngày sau đó, Bên A và Bên B sẽ thảo luận và xác định giá trị của công việc và các tài liệu của Bên B đã thực hiện theo hợp đồng.

Trong vòng 30 ngày sau khi xác định giá trị hợp đồng tại thời điểm chấm dứt Bên A sẽ thanh toán cho Bên B toàn bộ số tiền này.

Điều 8. Phạt do vi phạm hợp đồng

Nếu Bên B chậm hoàn thành tiến độ hợp đồng, không có lý do chính đáng (bất khả kháng) được Bên A chấp nhận thì bị phạt trừ 1% giá trị hợp đồng cho mỗi tuần lễ bị chậm nhưng tổng giá trị bị phạt không quá 8% tổng giá trị hợp đồng.

Điều 9. Bản quyền và quyền sử dụng tài liệu.

1. Bên B sẽ giữ bản quyền tất cả bản vẽ thiết kế, sơ hoạ, báo cáo, yêu cầu kỹ thuật, bản tính và các tài liệu khác được thực hiện bởi các nhân viên của Bên. Bên A được toàn quyền sử dụng các tài liệu này được sao để phục vụ công việc mà không cần phải xin phép Bên B.

2. Bên B phải cam kết các bản vẽ thiết kế, yêu cầu kỹ thuật, các ý tưởng thiết kế, các bản tính và các tài liệu khác do Bên B lập và cung cấp cho Bên A không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào.

3. Bên A sẽ không chịu trách nhiệm hoặc hậu quả nào từ việc khiếu nại rằng bất cứ bản vẽ, thuyết minh tính toán, báo cáo, chi tiết thiết kế, hoặc các tài liệu khác theo Hợp đồng này đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay bên thứ ba nào khác.

Điều 10. Việc bảo mật.

Ngoại trừ những nhiệm vụ được Bên A yêu cầu, Bên B không được phép tiết lộ cho bên thứ ba nào về công việc của mình hoặc bất cứ thông tin nào liên quan đến hồ sơ thiết kế mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A.

Điều 11. Bất khả kháng.

1. Định nghĩa về bất khả kháng.

“Bất khả kháng” có nghĩa là một sự kiện hoặc trường hợp bất thường:

Bất khả kháng có thể gồm, nhưng không giới hạn những sự kiện xảy ra mang tính khách quan, và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất; hoả hoạn; chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh... và các thảm hoạ khác chưa lường hết trước được, sự thay đổi chính sách hoặc sự ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam...

2. Thông báo tình trạng bất khả kháng

- Nếu một trong hai bên vì điều kiện bắt buộc không thể thực hiện một phần hoặc toàn bộ trách nhiệm, công việc của mình do trường hợp bất khả kháng hoặc do bị ảnh hưởng bởi một bên khác theo hợp đồng thì trong vòng 15 ngày, sau khi sự cố xảy ra bên bị ảnh hưởng sẽ thông báo cho bên kia bằng văn bản toàn bộ sự việc chi tiết của trường hợp bất khả kháng. Một trong hai bên sau khi đã thông báo, phải được

miễn cho việc thực hiện công việc thuộc nghĩa vụ trong thời gian mà tình trạng bất khả kháng cản trở việc thực hiện của họ.

- Khi trường hợp bất khả kháng xảy ra, thì không áp dụng đối với nghĩa vụ thanh toán tiền của bất cứ bên nào cho bên kia theo Hợp đồng.

- Một bên phải gửi thông báo cho Bên kia khi không còn bị ảnh hưởng bởi tình trạng bất khả kháng.

3. Trách nhiệm của các Bên trong trường hợp bất khả kháng

- Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng.

- Trong trường hợp xảy ra sự bất khả kháng thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà Bên B bị ảnh hưởng không thể thực hiện có nghĩa vụ theo hợp đồng của mình và sự cố này sẽ phải được giải quyết càng sớm càng tốt với tất cả nỗ lực và sự khẩn trương cần thiết với sự nỗ lực của cả hai bên.

4. Chấm dứt hợp đồng có lựa chọn và thanh toán

- Nếu trường hợp bất khả kháng xảy ra mà mọi nỗ lực của một Bên hoặc các Bên không đem lại kết quả và buộc phải chấm dứt công việc tại một thời điểm bất kỳ. Bên có thông báo sẽ gửi thông báo việc chấm dứt hợp đồng bằng văn bản cho bên kia và việc chấm dứt sẽ có hiệu lực trong vòng 7 ngày sau khi Bên kia nhận được thông báo.

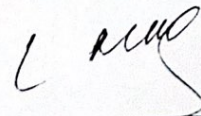
- Các khoản tiền mà Bên B sẽ được thanh toán là các khoản thanh toán cho các sản phẩm đã hoàn thành và đã được phía Bên A chứng nhận.

Điều 12. Cam kết chung.

- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản ghi trong hợp đồng, trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh hoặc vướng mắc, hai bên sẽ kịp thời thông báo cho nhau và cùng nhau bàn bạc giải quyết. Các biên bản ghi nhớ, phụ lục bổ sung hợp đồng được A, B ký trong quá trình thực hiện có giá trị pháp lý như hợp đồng chính.

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký kết và được thành lập 09 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 06 bản, bên B giữ 03 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC



Hoàng Trọng Hiệp

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



Trần Đình Kiên

41/ 2023

28.7.23

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 28 tháng 7 năm 2023

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG
(Số 234/HĐ-KHMD ngày 19/5/2023)

Về việc “Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bền vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương”

- Căn cứ Hợp đồng số 234/HĐ-KHMD ký ngày 19/5/2023 giữa Công ty CP than Mông Dương - Vinacomin và Công ty TNHH Tư vấn, triển khai Công nghệ và Xây dựng mỏ- Địa chất- Codeco về việc “Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bền vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương”.

- Căn cứ biên bản nghiệm thu ngày 28/7/2023.

Chúng tôi gồm:

1. Chủ đầu tư (bên A): CÔNG TY CP THAN MÔNG DƯƠNG - VINACOMIN.

Địa chỉ : Phường Mông Dương - TP Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3868271

Fax: 0203 3868276

Tài khoản : 113000010628 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Cẩm Phả

Mã số thuế: 5700101203

Đại diện: Ông Hoàng Trọng Hiệp

Chức vụ: Giám đốc

2. Nhà thầu (bên B): CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: 0243. 7550428

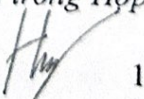
Số tài khoản: 111000037499 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Thăng Long

Mã số thuế: 0101074336

Đại diện: Ông Trần Đình Kiên

Chức vụ: Giám đốc

Sau khi xem xét việc thực hiện hợp đồng số 234/HĐ-KHMD ngày 19/5/2023 về việc “Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bền vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương”, đối chiếu với các điều khoản ghi trong Hợp


1

đồng, hai bên thống nhất ký Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng nêu trên với các điều khoản sau đây:

1. Nội dung công việc hoàn thành

Bên B đã hoàn thành việc Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bền vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương tại Công ty Cổ phần than Mông Dương - Vinacomin theo đúng cam kết tại hợp đồng và đã được Bên A nghiệm thu.

2. Chất lượng và tiến độ thực hiện công việc

Tài liệu giao cho bên A theo đúng quy định hiện hành và đầy đủ, đảm bảo nội dung hợp đồng đã ký, đáp ứng theo được yêu cầu của bên A.

3. Giá trị thanh lý hợp đồng

Căn cứ Nghị định số 44/2003/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính Phủ Nước CHXH chủ nghĩa Việt Nam về quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng từ 10% xuống 8% từ ngày 01/07/2023. Hai bên thống nhất thanh toán cụ thể như sau:

- Giá trị hợp đồng (đã bao gồm thuế VAT 10%): 471.673.829 đồng.
- Giá trị thực hiện hợp đồng (đã bao gồm thuế VAT 8%): 463.097.941 đồng.
- Tổng số tiền đã tạm ứng, thanh toán: 0 đồng.
- Số tiền còn lại bên A phải thanh toán cho bên B là: 463.097.941 đồng.

(Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi ba triệu không trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi một đồng).

Kế toán hai bên đối chiếu công nợ thực hiện thanh toán.

Bản thanh lý này lập thành 06 bản, có giá trị pháp lý như nhau; bên A giữ 3 bản, bên B giữ 3 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC



Hoàng Trọng Hiệp

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



Trần Đình Kiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 28 tháng 7 năm 2023

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG
(Số 234/HĐ-KHMD ngày 19/5/2023)

Về việc “Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bền vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương”

- Căn cứ Hợp đồng số 234/HĐ-KHMD ký ngày 19/5/2023 giữa Công ty CP than Mông Dương - Vinacomin và Công ty TNHH Tư vấn, triển khai Công nghệ và Xây dựng mỏ- Địa chất- Codeco về việc “Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bền vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương”.

- Căn cứ biên bản nghiệm thu ngày 28/7/2023.

Chúng tôi gồm:

1. Chủ đầu tư (bên A): CÔNG TY CP THAN MÔNG DƯƠNG - VINACOMIN.

Địa chỉ : Phường Mông Dương - TP Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 0203 3868271

Fax: 0203 3868276

Tài khoản : 113000010628 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Cẩm Phả

Mã số thuế: 5700101203

Đại diện: Ông Hoàng Trọng Hiệp

Chức vụ: Giám đốc

2. Nhà thầu (bên B): CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: 0243. 7550428

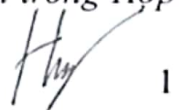
Số tài khoản: 111000037499 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Thăng Long

Mã số thuế: 0101074336

Đại diện: Ông Trần Đình Kiên

Chức vụ: Giám đốc

Sau khi xem xét việc thực hiện hợp đồng số 234/HĐ-KHMD ngày 19/5/2023 về việc “Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bền vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương”, đối chiếu với các điều khoản ghi trong Hợp

 1

đồng, hai bên thống nhất ký Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng nêu trên với các điều khoản sau đây:

1. Nội dung công việc hoàn thành

Bên B đã hoàn thành việc Lập Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ điều khiển áp lực mỏ trong khai thác lò chợ với trường hợp đá vách bền vững khó sập đổ cho điều kiện mỏ than Mông Dương tại Công ty Cổ phần than Mông Dương - Vinacomin theo đúng cam kết tại hợp đồng và đã được Bên A nghiệm thu.

2. Chất lượng và tiến độ thực hiện công việc

Tài liệu giao cho bên A theo đúng quy định hiện hành và đầy đủ, đảm bảo nội dung hợp đồng đã ký, đáp ứng theo được yêu cầu của bên A.

3. Giá trị thanh lý hợp đồng

Căn cứ Nghị định số 44/2003/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính Phủ Nước CHXH chủ nghĩa Việt Nam về quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng từ 10% xuống 8% từ ngày 01/07/2023. Hai bên thống nhất thanh toán cụ thể như sau:

- Giá trị hợp đồng (đã bao gồm thuế VAT 10%): 471.673.829 đồng.
- Giá trị thực hiện hợp đồng (đã bao gồm thuế VAT 8%): 463.097.941 đồng.
- Tổng số tiền đã tạm ứng, thanh toán: 0 đồng.
- Số tiền còn lại bên A phải thanh toán cho bên B là: 463.097.941 đồng.

(Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi ba triệu không trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi một đồng).

Kế toán hai bên đối chiếu công nợ thực hiện thanh toán.

Bản thanh lý này lập thành 06 bản, có giá trị pháp lý như nhau; bên A giữ 3 bản, bên B giữ 3 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC



Hoàng Trọng Hiệp

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



Trần Đình Kiên